

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10 - LỨA TUỔI MẪU GIÁO BÉ 3-4 TUỔI - LỚP 3 Tuổi C1

Tên giáo viên: Nguyễn Hoài - Nhật Thủy - Nguyễn Hợp

Thời gian/hoạt động	Tuần 1 <i>Từ 30/09 đến 04/10</i>	Tuần 2 <i>Từ 07/10 đến 11/10</i>	Tuần 3 <i>Từ 14/10 đến 18/10</i>	Tuần 4 <i>Từ 21/10 đến 25/10</i>	Tuần 5 <i>Từ 28/10 đến 01/11</i>	Mục tiêu thực hiện
Đón trẻ, thể dục sáng	Đón trẻ: - Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ, ân cần, niềm nở tạo không khí thân mật khi đón trẻ. Khi đón trẻ chú ý quan tâm đến sức khỏe của trẻ xem có hiện tượng gì khác lạ về sức khỏe để có biện pháp xử lý kịp thời. - Trao đổi với phụ huynh những thông tin cần thiết, quan tâm đến sức khỏe của trẻ.Đo thân nhiệt cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép. - Thực hiện đúng các nề nếp lấy cất đồ dùng đúng nơi quy định - Rèn một số kỹ năng tự phục vụ như: cất ba lô, cất dép. - Cho trẻ nghe các bài hát, xem tranh ảnh về trường mầm non, Tết Trung Thu - Chơi các đồ chơi theo ý thích. * Thể dục sáng: Tập thể dục theo nhạc chung của trường. - Khởi động: Bài “Tập thể dục, tập thể thao”. - Nhịp điệu: Bài “ Gummy Bear Gummibar- nhạc Baby” - Tập với dụng cụ: Bài " những lá thuyền ước mơ" - Hồi tĩnh: Nhạc không lời (MT6)					<u>MT6</u>
Trò chuyện	-Trò chuyện với trẻ về những gì an toàn với bản thân trẻ. -Trò truyện về các bộ phận trên cơ thể của trẻ và của các bạn thông qua hình ảnh,thực tế, Cho trẻ nói các bộ phận trên cơ thể của mình có những bộ phận nào? - Trò chuyện về cảm xúc của trẻ khi đến lớp trong dịp ngày hội 20/10 và những món quà dành tặng cô,mẹ ,bà ,chị nhân ngày này. -Trò truyện với trẻ về các loại thực phẩm và các món ăn hàng ngày khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt,cá,trứng ,sữa ,rau...)					<u>MT58,</u> <u>MT35</u>

		-Trò truyện với trẻ về các loại thực phẩm và các món ăn hàng ngày .giúp bé nói lên được điều thích và không thích (MT58) -Nói được tên,tuổi,giới tính của bản thân khi được hỏi và trò chuyện. (MT35)					
Hoạt động học	T2	Văn học Truyện : Cậu bé mũi dài	Văn học Truyện : Gấu con bị đau răng (Cẩm Linh)	Văn học Thơ: Dán hoa tặng mẹ Tác giả: Khải Minh	Văn học Dạy thơ: Dinh dưỡng của bé	Văn học Thơ: Tay ngoan Tác giả: Vũ Thị Như Chon	MT57, MT34, MT2, MT80
	T3	Khám phá Trò chuyện về bản thân bé (MT57)	Khám phá Tìm hiểu về mắt ,mũi ,miệng,tai của bé	Khám phá Tìm hiểu về ngày 20-10	Khám phá Tìm hiểu dinh dưỡng cho bé	Khám phá Dạy trẻ kỹ năng tự mặc quần áo	
	T4	Làm quen với toán Dạy trẻ xác định các phía trên-dưới, trước- sau của bản thân trẻ. (MT34)	Vận động Đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	Làm quen với toán Nhận biết, tay phải tay trái của bản thân	Vận động VĐCB: Đi kiễng gót liên tục (3 m) TCVĐ: Chui qua đường hầm. (MT2)	Làm quen với toán So sánh hai đối tượng về kích thước to – nhỏ.	
	T5	Hoạt động tạo hình	Hoạt động tạo hình Tô màu bàn tay	Hoạt động tạo hình	Hoạt động tạo hình	Hoạt động tạo hình Trang trí trang phục bé yêu	

		Tô màu bạn trai, bạn gái (Theo mẫu)		Làm bưu thiếp tặng mẹ và cô (Theo mẫu)	Nặn theo ý thích: nặn bông hoa (MT80)	thích từ những nguyên vật liệu có sẵn (STEAM)	
	T6	Âm nhạc Dạy hát : Tay thơm tay ngoan của nhạc sỹ Bùi Đình Thảo Nghe hát: Nụ cười xinh	Âm nhạc Dạy hát: cái mũi Nghe hát: Baby Sdmark Dance. Trò chơi: Nghe giai điệu đoán tên bài hát	Âm nhạc Dạy hát: Cô và mẹ Nghe hát: Bàn tay mẹ TC: Nghe âm thanh đoán nhạc cụ.	Âm nhạc DH: “Bé khỏe bé ngoan” nhạc và lời “Nguyễn Văn Hiến”	Âm nhạc Dạy hát: Rửa mặt như mèo.	
Hoạt động ngoài trời		Tuần 1: - T2: HĐCMĐ: QS tranh ảnh trò chuyện về cơ thể bé; TCVĐ: Trời nắng trời mưa; Chơi tự do - T3: HĐCCĐ: Nhặt lá làm đồ chơi; TCDG: Thả đĩa ba ba; Chơi tự do - T4: HĐCCĐ: Vẽ hoa trên sân; TCVĐ: Ô tô và chim sẻ; Chơi tự do. - T5: HĐCCĐ: Quan sát cây hoa hồng; Tung và bắt bóng ; Chơi tự do. - T6: HĐCCĐ: Quan sát tranh trò chuyện về các bước rửa tay; TCVĐ: Kéo co; Chơi tự do. (MT42)					MT42
		Tuần 2: - T2: HĐCCĐ: QS tranh trò chuyện về các bước đánh răng; TCVĐ: TCVĐ: Mèo đuổi chuột; Chơi tự do. - T3: HĐCCĐ: QS tranh trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể bé; TCVĐ: Chuyển bóng; Chơi tự do. - T4: HĐCCĐ: Vẽ đôi mắt bạn trai bạn gái; TCVĐ: Tạo dáng ; Chơi tự do. - T5: HĐCCĐ: quan sát trang phục của mình, của bạn; TCVĐ: ai tinh mắt; Chơi tự do.					

	- T6: HĐCCĐ: Nhặt lá cây xếp hình bạn trai, bạn gái; TCVĐ: Về đúng nhà; Chơi tự do. * Tuần 3: - T2: HĐCCĐ: Cho trẻ xem tranh ảnh về cô và mẹ; TCDG: Dung dăng dung dẻ ; Chơi tự do. - T3: HĐCCĐ: Vẽ hoa tặng mẹ bằng phấn trên sân; TCDG: Kéo co ; Chơi tự do. - T4: HĐCCĐ: Quan sát bông hoa hồng; TCVĐ: Hái hoa dân chủ; Chơi tự do. - T5: HĐCCĐ: Quan sát công việc hàng ngày của mẹ; TCDG: Lộn cầu vòng; Chơi tự do. - T6: HĐCCĐ: Chăm sóc vườn hoa quanh sân trường ; TCVĐ: Lăn bóng; Chơi tự do * Tuần 4: - T2: HĐCCĐ: Cho trẻ xem tranh loại thực phẩm tốt cho sức khỏe; TCDG: Gieo hạt; Chơi tự do. - T3: HĐCCĐ: Quan sát thời tiết; TCVĐ: Bóng tròn to; Chơi tự do. - T4: HĐCCĐ: Bé kể tên một số nhóm thực phẩm và công dụng của nó; TCVĐ: Chuyển bóng; Chơi tự do. - T5: HĐCCĐ: Quan sát vườn rau; TCVĐ: Nhảy bao bố; Chơi tự do. - T6: HĐCCĐ: vẽ phấn trên sân (vẽ theo ý thích); TCVĐ: Ném bóng vào rổ; Chơi tự do. *Tuần 5 - T2: HĐCCĐ: QS tranh trò chuyện về một số đồ vật nguy hiểm; TCVĐ: TCVĐ: Mèo đuổi chuột; Chơi tự do. - T3: HĐCCĐ: QS tranh trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể bé; TCVĐ: Chuyển bóng; Chơi tự do. - T4: HĐCCĐ: Vẽ trang phục bạn trai bạn gái; TCVĐ: Tạo dáng ; Chơi tự do. - T5: HĐCCĐ: quan sát trang phục của mình, của bạn; TCVĐ: ai tinh mắt; Chơi tự do. - T6: HĐCCĐ: Nhặt lá cây xếp hình bạn trai, bạn gái; TCVĐ: Về đúng nhà; Chơi tự do.	
Hoạt động chơi góc	* Góc bán hàng (Góc trọng tâm Tuần 1). - Mục đích trẻ biết bán 1 số đồ dùng dạy học, đồ lưu niệm, đồ chơi...	<u>MT56,</u> <u>MT25</u>

	Biết công việc, thái độ của người bán hàng, mua hàng, bước đầu biết sử dụng tiền trong việc mua hàng. - Chuẩn bị: Đồ chơi, đồ dùng dạy học, đồ lưu niệm... - Tiến hành: Cô vào góc chơi cùng trẻ, trao đổi với trẻ về góc chơi, cách chơi. * Góc tạo hình (Góc trọng tâm Tuần 2). - Mục đích: trẻ có 1 số kỹ năng tạo hình đơn giản: vẽ các nét thẳng, xiên, ngang.... Biết tô, vẽ, cắt dán nặn các đồ dùng đồ chơi ngoài sân trường đồ dùng đồ chơi trong lớp Nhận biết được hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật. - Chuẩn bị: Giấy màu, giấy A4, bút sáp màu, màu nước, đất nặn, hồ, khăn ẩm. - Trẻ thích vẽ, viết nguệch ngoạc (MT56) * Góc bán hàng (Góc trọng tâm Tuần 1, tuần 5). - Mục đích trẻ biết bán 1 số đồ dùng dạy học, đồ lưu niệm, đồ chơi... Biết công việc, thái độ của người bán hàng, mua hàng, bước đầu biết sử dụng tiền trong việc mua hàng. - Chuẩn bị: Đồ chơi, đồ dùng dạy học, đồ lưu niệm... - Tiến hành: Cô vào góc chơi cùng trẻ, trao đổi với trẻ về góc chơi, cách chơi. * Góc tạo hình (Góc trọng tâm Tuần 2). - Mục đích: trẻ có 1 số kỹ năng tạo hình đơn giản: vẽ các nét thẳng, xiên, ngang.... Biết tô, vẽ, cắt dán nặn các đồ dùng đồ chơi ngoài sân trường đồ dùng đồ chơi trong lớp Nhận biết được hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật. - Chuẩn bị: Giấy màu, giấy A4, bút sáp màu, màu nước, đất nặn, hồ, khăn ẩm. * Góc xây dựng (Góc trọng tâm Tuần 3). - Mục đích: Xây dựng trường mầm non của bé, rèn kỹ năng khéo léo kiên trì cho trẻ. - Chuẩn bị: Gạch, các khối gỗ, cây, hoa, chai nhựa.... - Tiến hành: Cô vào góc chơi cùng trẻ, cung cấp cho trẻ 1 số hành động chơi và tình huống để trẻ tập xử lý các tình huống trong khi chơi. * Góc học tập (Góc trọng tâm tuần 4) - Mục đích: Trẻ biết nhận biết số, tạo hình bằng các nguyên vật liệu, nhận biết 1 và nhiều...	
--	--	--

	+ Dùng bảng chun, đất nặn tạo thành số. + Tạo hình bằng hột hạt, sỏi đá, đất nặn... + Nói tô màu số lượng nhiều hơn ít hơn. * Góc sách, truyện: Xem tranh ảnh, đọc thơ, kể truyện về cơ thể của bé * Góc bác sỹ: Trẻ đóng làm bác sỹ nhi khoa khám bệnh cho em bé. * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây * Góc nghệ thuật - Xé đánh hoa, vẽ hoa tặng mẹ và cô - Làm hoa tặng mẹ (MT25)	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Rèn cho trẻ kỹ năng cách lấy nước và uống nước - Hướng dẫn cho trẻ cách rửa tay bằng xà phòng, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Nhận biết một số nguy cơ không an toàn trong khi ăn. - Thực hiện các thói quen văn minh trong khi ăn. - Nói tên một số món ăn mà bé biết - Nghe kể truyện: cậu bé mũi dài - Mời cô mời bạn khi ăn, ăn từ tốn, không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. rửa tay trước khi ăn, ăn hết xuất. xúc miệng nước muối sau ăn. - Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm ở lớp - Trong giờ ngủ không nói chuyện ,nghịch đồ chơi ,ngủ say 1 giấc buổi trưa. - Động viên, khuyến khích trẻ ăn hết xuất. Trẻ Biết ăn để chóng lớn ,khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau - Trò chuyện về một số thực phẩm quen thuộc trong các bữa ăn hằng ngày của trẻ thông qua tranh ảnh hoặc nhìn vào thức ăn thật , ích lợi của việc ăn các món ăn hằng ngày và luyện tập sức khỏe - Trẻ nói đủ nghe, không nói lí nhí (MT53)	<u>MT53</u>

Hoạt động chiều	* Tuần 5: - T2: DH: Rửa mặt như mèo; NH: Năm ngón tay ngoan; TCÂN: Tai ai Tinh; Nêu gương bé ngoan cuối ngày. - T3: Rèn kỹ năng: cách đánh răng, lau mặt; TCVD: Truyền bóng qua đầu; Nêu gương cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ : - T4: Thực hành kỹ năng cuộc sống "tự mặc quần áo"; TCVD: Ai khéo tay; Nêu gương bé ngoan cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ. - T5: Ôn lại bài học buổi sáng; Làm quen bài thơ ""; Nêu gương bé ngoan cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ - T6: Biểu diễn văn nghệ cuối tuần; TCDG: Nu na nu nống; Nêu gương bé ngoan cuối tuần; Vệ sinh trả trẻ. Tuần 1: - T2: VĐCB: Đập - bắt bóng bằng 2 tay tại chỗ (đường kính bóng 18cm); TCDG: Dung dăng dung dẻ; Nêu gương bé ngoan cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ. - T3: Làm sách toán ; TCVD: Ai đoán giỏi; Nêu gương bé ngoan cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ. - T4: Ôn lại bài học buổi sáng; Cho trẻ lên giới thiệu về giới tính của mình; Nêu gương cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ. - T5: Tập cho trẻ Nhỏ cỏ vườn hoa của lớp; ; TCDG: Dung dăng dung dẻ; Nêu gương bé ngoan cuối tuần; Vệ sinh trả trẻ. - T6: Làm sách tạo hình; TCDG: Luồn luồn chằng dây; Nêu gương bé ngoan cuối ngày. * Tuần 2: - T2: DH: Cái Mũi; NH: Năm ngón tay ngoan; TCÂN: Tai ai Tinh; Nêu gương bé ngoan cuối ngày. - T3: Rèn kỹ năng: cách đánh răng, lau mặt; TCVD: Truyền bóng qua đầu; Nêu gương cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ : - T4: Thực hành kỹ năng cuộc sống "Lấy nước, uống nước"; TCVD: Ai khéo tay; Nêu gương bé ngoan cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ. - T5: Ôn lại bài học buổi sáng; Làm quen bài thơ "Cái lưỡi"; Nêu gương bé ngoan cuối	<u>MT61,</u> <u>MT62</u>
-------------------------------	--	-------------------------------------

	ngày; Vệ sinh trả trẻ - T6: Biểu diễn văn nghệ cuối tuần; TCDG: Nu na nu nống; Nêu gương bé ngoan cuối tuần; Vệ sinh trả trẻ. * Tuần 3: - T2: VĐ: "Bò trong đường hẹp"; TCVĐ: Cướp cờ; Nêu gương bé ngoan cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ - T3: Ôn lại bài học buổi sáng; TCDG: Bắt cua bỏ giỏ; Nêu gương bé ngoan cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ (- T4: Cho trẻ làm quen với bài học hôm sau; TCVĐ: Ai giỏi ai khéo; Nêu gương bé ngoan cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ. - T5: Hướng dẫn cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi ở lớp; Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách; Nêu gương bé ngoan cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ. - T6: Cho trẻ đóng vai các nhân vật trong truyện; Vệ sinh đồ dùng đồ chơi; Nêu gương bé ngoan cuối tuần; Vệ sinh trả trẻ (MT61) * Tuần 4: - T2: DH: "Mời bạn ăn", NH: "Thật đáng chê"; TCÂN: Tai ai nhanh; Nêu gương bé ngoan cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ. - T3: Ôn lại bài học buổi sáng; TCVĐ: Bỏ giỏ; Nêu gương bé ngoan cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ. - T4: Dạy kỹ năng: đeo khẩu trang đúng cách; Nêu gương bé ngoan cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ. - T5: Làm quen bài thơ "Giữ nụ cười xinh"; TCDG: Lộn cầu vòng; Nêu gương bé ngoan cuối ngày; Vệ sinh trả trẻ. - T6: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề; TCVĐ: Ai đoán giỏi; Nêu gương bé ngoan cuối tuần; Vệ sinh trả trẻ (MT62)					
Chủ đề - Sự kiện	Tuần 1: Cơ thể bé	Tuần 2: Giác quan của bé	Tuần 3: Ngày vui của mẹ và cô	Tuần 4: Bé cần gì để lớn lên	Tuần 5: An toàn với bản thân	

Đánh giá KQ thực hiện	ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN Đánh giá hoạt động của trẻ: -MT6: 25/27 trẻ đạt.Tên trẻ chưa đạt:Khoa,Nhi -MT58: 25/28 trẻ đạt.Tên trẻ chưa đạt:Thiên An,Đăng,Nhi. -MT35: 25/28 trẻ đạt.Tên trẻ chưa đạt: Trang,Nhi,Đăng. -MT57:25/28 trẻ đạt.Tên trẻ chưa đạt: Nhi,Trang,Vinh. -MT34:23/27 trẻ đạt.Tên trẻ chưa đạt:Đăng,Nhi,Quân,Trang. -MT2:24/27 trẻ đạt.Tên trẻ chưa đạt: Linh,Trang,Vinh -MT80:23/26 trẻ đạt.Tên trẻ chưa đạt: Kiệt,Đăng,Thiên An. -MT42:100% trẻ đạt. -MT56:100% trẻ đạt. -MT25:25/28 trẻ đạt.Tên trẻ chưa đạt:Thiên An,Huy,Yến -MT53:26/28 trẻ đạt.Tên trẻ chưa đạt:Vinh,Lâm -MT61:27/28 trẻ đạt.Tên trẻ chưa đạt:Nhi -MT62:100% trẻ đạt. Giáo viên tiếp tục hướng dẫn trẻ ở các hoạt động khác để trẻ hoàn thành mục tiêu.
	ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU Ký duyệt của BGH - Tháng 10 lớp C1 có đầy đủ kế hoạch giáo dục tháng, tuần, ngày theo quy định. Đề nghị giáo viên thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch đã xây dựng. Ngày 25 tháng 09 năm 2024 Đã kiểm tra Nguyễn Thị Hiền

Ban giám hiệu

Khối trưởng

Giáo viên



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Hiền

Kim Thị Hiền

Nguyễn Thị Hoà